

# BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DỊCH VỤ NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016

## PHẦN I: TÌNH HÌNH KINH DOANH DỊCH VỤ NĂM 2015

### I. Kết quả kinh doanh dịch vụ đạt được trong năm 2015

#### 1) Về thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng:

- **Sản lượng giao nhận hàng hóa XNK**

##### Hàng bằng đường hàng không (Tấn)

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
1,510	788.8	1,025	52%	77%

##### Hàng bằng đường biển

##### Hàng nguyên Cont (Teu)

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
17,570	16,986	16,005	97%	106%

##### Hàng lẻ (M<sup>3</sup>)

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
46,282	12,410	74,202	27%	17%

- **Sản lượng hàng qua cảng ICD Transimex & dịch vụ Kho bãi chung**

- **Cảng ICD**

##### Cont hàng (Teu)

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
181,000	191,375	199,114	106%	96%

##### Cont rỗng (Teu)

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
110,000	133,084	117,055	121%	114%

##### Kho CFS (M<sup>3</sup>)

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
303,000	400,173	299,207	132%	134%

##### Kho Lạnh ( Tấn)

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
31,500	31,449	33,858	100%	93%

##### Kho Ngoại Quan

##### Nhập khẩu (M<sup>3</sup>)

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
42,102	53,582	48,120	127%	111%

##### Xuất khẩu (M<sup>3</sup>)

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
20,620	30,519	16,463	148%	185%

Ghi chú: sản lượng thực hiện trên = sản lượng của KNQ ICD + KNQ TMS DC

- **Trung tâm phân phối – TMS DC (Tấn)**

**Nhập kho (Tấn)**

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
54,035	67,882	29,801	126%	228%

**Xuất kho (Tấn)**

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
51,286	61,7	33,186	120%	186%

- Sản lượng hàng vận chuyển Sà lan và vận tải Container đường bộ:**

**TT DV Vận chuyển Sà Lan (Teu)**

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
81,000	104,488	75,150	129%	139%

**Vận tải Container đường bộ (Teu)**

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
38,386	27,456	31,660	72%	87%

Ghi chú:  $SL (Teu) = SI \text{ chuyển} \times 2$  (Thông thường 1 chuyển cont 40')

- Sản lượng hàng làm Đại lý vận tải biển:**

**Vận chuyển Quốc tế (Teu)**

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
18,644	25,634	7,781	137%	329%

**Vận chuyển nội địa HCM-HPG-HCM (Teu)**

KH 2015	TH 2015	TH 2014	(% TH 2015 so với)	
			KH năm	Cùng kỳ
1,000	1,479	348	148%	425%

**2) Về thực hiện các chỉ tiêu về tài chính:**

Kết quả kinh doanh năm tài chính 2015 (Hợp nhất):

- Tổng doanh thu đạt: 489 tỷ đồng, tăng 10,5% so với thực hiện 2014
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 176 tỷ đồng, tăng 13,2% so với thực hiện 2014
- Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu năm 2015: 36%
- Cổ tức: Dự kiến 20% (5% bằng tiền mặt và 15% bằng cổ phiếu)

**3) Về thực hiện các dịch vụ cốt lõi của Công ty:****3.1) Hoạt động kinh doanh dịch vụ, phát triển thị trường:**

- Cảng ICD Transimex & Trung tâm dịch vụ vận chuyển Container đường thủy: Năm 2015, Cảng ICD Transimex tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh dịch vụ truyền thống (Dịch vụ xếp dỡ lưu giữ container, Kho CFS, Kho ngoại quan, Kho lạnh/mát, dịch vụ đóng hàng xuất nhập khẩu tại ICD ...), sản lượng container thông qua Cảng ICD Transimex đạt mức 350.000 TEU (tăng 14% so với năm 2014). Trung Tâm dịch vụ vận chuyển Container đường thủy đã vận chuyển được 105.000 TEU (tăng 43% so với năm 2014); Sản lượng này đã minh chứng Trung tâm thực sự là điểm kết nối quan trọng của hàng hóa xuất nhập khẩu với khu vực Cái Mép – Thị Vải, ngày càng có uy tín với các Hãng tàu cũng như các chủ hàng xuất nhập khẩu.
- Các phòng nghiệp vụ (Phòng Logistics, Phòng Hợp tác đại lý, Phòng Dịch vụ Đại lý Container):
  - Phòng Logistics và Phòng Hợp tác đại lý tiếp tục duy trì và phát triển việc cung cấp dịch vụ cho những khách hàng truyền thống, tìm kiếm được nhiều khách hàng mới, ổn định. Mở rộng dịch vụ, tiếp tục tăng cường dịch vụ giao nhận vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng, hàng dự án. Phòng Hợp tác đại lý phát triển tốt mảng dịch vụ vận chuyển giao nhận mặt hàng thang máy, tiếp tục hoàn thiện và phát triển mảng dịch vụ Logistics cho loại hình chuỗi cửa hàng tiện dụng nhằm khai thác tối đa công suất của đội xe tải nhẹ & xe tải lạnh.

- Bộ phận bán dịch vụ Cargo Agent cho Vietnam Airlines đang cố gắng phát triển sản lượng bán hàng, trong năm 2015 đã đạt sản lượng 20 Tấn.
  - Phòng Dịch vụ Đại lý Container tiếp tục phát triển dịch vụ đại lý vận chuyển Container Quốc Tế cho Hãng Tàu Dongjin – Hàn Quốc, đáp ứng tốt những chỉ tiêu sản lượng, các yêu cầu về quản trị nghiệp vụ của phía thân chủ (Hãng Tàu Biển Dongjin). Sản lượng Container đã thực hiện trong năm 2015 đạt mức 26.000 Teu.
  - Phòng Sales & Marketing đã có bước phát triển và kết nối được các sản phẩm dịch vụ trong toàn công ty.
- c) Các chi nhánh trực thuộc: Chi nhánh Đà Nẵng đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Chi nhánh Hà Nội & Hải Phòng đã kiện toàn một bước về tổ chức bộ máy, nhân sự, tổ chức kinh doanh dịch vụ ngày càng ổn định.
- d) Các Công ty Thành viên:
- Công ty TMS Property: TMS Building duy trì hoạt động tốt, khai thác 100% công suất của tòa nhà.
  - Công ty TMS DC: Đã có khách hàng ổn định, sản lượng hàng lưu kho đã đạt tối đa, đồng thời đã thực hiện thêm nhiều dịch vụ giá trị gia tăng cho khách hàng.
  - Công ty Vận tải TMS: Kinh doanh dịch vụ đã đi vào ổn định, tập trung phục vụ những khách hàng tiềm năng, thanh toán tốt, có lượng hàng ổn định.

### **3.2) Về tổ chức & hoàn thiện đội ngũ nhân sự, bộ máy:**

- Sáp nhập Phòng Phát triển kinh doanh và Bộ phận Marketing thành Phòng Sales & Marketing và đã đi vào hoạt động tương đối ổn định.
- Kiện toàn bộ máy nhân sự của Chi nhánh Phía Bắc, tái cơ cấu về nhân sự bộ máy Chi nhánh Hải Phòng, kết nối được các sản phẩm dịch vụ trong toàn công ty, hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ Logistics.
- Tính đến tháng 31/12/2015, tổng số lao động Cty mẹ: 375 người, TMS Property: 05 người, TMS-Trans: 59 người, TMS DC: 33 người, TMS SHTP: 16 người

### **3.3) Về kết quả hoạt động của các Công ty có vốn đầu tư của TMS, các Công ty liên doanh, liên kết năm 2015:**

- Công ty Liên doanh Nippon Express (Vietnam): Doanh thu đạt 2.014 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 58 tỷ đồng.
- Công ty CP Vận tải & Xếp dỡ Hải An (HAH): Doanh thu đạt 525 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 167 tỷ đồng (tăng 26,84% so với năm 2014).
- Công ty CP Vinafreight (VNF): Doanh thu đạt 1.954 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 43 tỷ đồng.

### **3.4) Hoạt động đoàn thể và cộng đồng:**

- Công đoàn cơ sở đã tham gia cùng Ban điều hành thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động, như đóng BHXH, BHYT, BHTN, trả lương cho CNVC-LĐ đúng chế độ chính sách, phù hợp với hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo đảm thu nhập ổn định
- Thực hiện đầy đủ các chương trình của Công Đoàn cấp trên (Satra) đề ra & hướng dẫn.
- Chăm lo tốt đời sống của cán bộ nhân viên, tổ chức đi nghỉ mát nước ngoài cho tất cả cán bộ nhân viên, tạo tinh thần làm việc, khí thế mới cho toàn thể nhân viên công ty.

## **PHẦN II: KẾ HOẠCH KINH DOANH DỊCH VỤ NĂM 2016**

### **I. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2016:**

#### **1. Về sản lượng:**

- **Sản lượng giao nhận hàng hóa XNK**

#### **Hàng bằng đường hàng không ( Tấn)**

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
931	788.8	118%

#### **Hàng bằng đường biển**

##### *Hàng nguyên Cont (Teu)*

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
19,649	16,986	116%

##### *Hàng lẻ (M<sup>3</sup>)*

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
21,462	12,410	173%

- **Sản lượng hàng qua cảng ICD Transimex & dịch vụ Kho bãi chung**

#### **- Cảng ICD:**

##### *Cont hàng (Teu)*

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
188,200	191,375	98%

##### *Cont rỗng (Teu)*

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
142,000	133,084	107%

*Ghi chú: Giảm Cont hàng nhập, tăng Cont rỗng*

##### **Kho CFS (M<sup>3</sup>)**

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
344,000	400,173	86%

##### **Kho lạnh (Tấn)**

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
31,500	31,449	100%

##### **Kho ngoại quan (M<sup>3</sup>)**

	KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
Nhập khẩu	52,200	53,582	97,4%
Xuất khẩu	36,000	30,519	118%

*Ghi chú : Sản lượng TH trên = Sản lượng của KNQ ICD + KNQ DC*

*Đầu năm lập KH chưa có KH của KNQ DC*

#### **- Trung tâm phân phối – TMS DC (Tấn)**

	KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
Nhập kho	46,500	67,882	69%
Xuất kho	46,500	61,751	75%

*Ghi chú: Giảm DC tăng KNQ*

- **Sản lượng hàng vận chuyển Sà lan và Vận tải Container đường bộ:**

##### **TT DV Vận chuyển Sà Lan (Teu)**

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
118,000	104,488	113%

**Vận tải Container đường bộ (Teu)**

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
38,466	27,456	140%

**Vận tải đường bộ khác (Tấn)**

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
29,268	89,280	33%

Ghi chú :  $SL (Teu) = Sl chuyển \times 2$  (Thông thường 1 chuyển = cont 40")

Giảm hàng rời tập trung khai thác hàng Cont

- **Sản lượng hàng làm Đại lý vận tải biển:**

**Vận chuyển Quốc tế (Teu)**

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
31,124	25,634	121%

**Vận chuyển nội địa HCM-HPG-HCM (Teu)**

KH 2016	TH 2015	Tỷ Lệ
2,000	1,479	135%

**2. Về tài chính:**

Phấn đấu thực hiện kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2016:

- + Doanh thu: 507 tỷ đồng, tăng 3,7% so với thực hiện năm 2015
- + LNTT: 219,252 tỷ đồng, tăng 24,6% so với thực hiện năm 2015

**II. Những mục tiêu tập trung trong năm 2016:**

- Hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ Logistics trên toàn quốc, mở rộng mạng lưới cung cấp dịch vụ Logistics, dịch vụ phân phối hàng hóa, dịch vụ Logistics hàng không ...
- Đưa Trung tâm logistics Transimex tại Khu công nghệ cao vào hoạt động có hiệu quả đi đôi với ngày càng hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ tại Trung tâm này bảo đảm năng lực cung cấp dịch vụ logistics tổng thể cho Khu công nghệ cao và khu vực.
- Tập trung phát triển kinh doanh dịch vụ của Trung tâm Logistics Transimex Đà Nẵng, bảo đảm sản lượng khai thác đạt năng suất cao.
- Tăng cường phát triển dịch vụ vận chuyển container đường thủy nội địa – Dịch vụ vận chuyển con thoi đường bộ, kết hợp xà lan kết nối Trung tâm Logistics Transimex tại Khu công nghệ cao với Khu vực Cái Mép Thị Vải.
- Tiếp tục hợp tác đầu tư mở rộng chuỗi cung ứng Kho Phân Phối – Kho Lạnh – Kho mát tại địa điểm trọng yếu phía Nam kết nối với vùng Tây Nam Bộ.
- Nghiên cứu đầu tư khu Trung tâm Logistics tại khu vực phía Bắc bảo đảm kết nối chuỗi cung ứng dịch vụ Logistics trên toàn quốc.
- Đẩy mạnh hoạt động Phòng Sales & Marketing, bảo đảm đầu ra về bán dịch vụ trong toàn hệ thống cung ứng dịch vụ của công ty.
- Phát triển sản phẩm dịch vụ mới đáp ứng yêu cầu đa dạng về dịch vụ Logistics tổng thể cũng như dịch vụ Logistics chuyên biệt.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2016

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Duy Hiệp